

BÁO CÁO

Công khai dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh trình HĐND tỉnh năm 2023

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2015, Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29/7/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025, Quyết định số 1506/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023.

Căn cứ kết quả thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước 10 tháng đầu năm và dự báo những yếu tố tác động đến quản lý điều hành ngân sách trong những tháng cuối năm 2022 và năm 2023; UBND tỉnh báo cáo tình hình xây dựng dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023, với nội dung như sau:

A. DỰ TOÁN THU NSNN

Dự toán thu NSNN năm 2023 được xây dựng trên cơ sở:

- Dự báo tình hình dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và người dân được phục hồi có tăng trưởng; đồng thời dự báo các tác động tiêu cực từ biến động giá cả xăng dầu, lương thực, thực phẩm và biến đổi khí hậu... trên thế giới ảnh hưởng đến tình hình kinh tế - xã hội, thu NSNN trong nước và trên địa bàn tỉnh nói riêng.

- Ước thực hiện dự toán thu, chi năm 2022 trên địa bàn tỉnh.

- Dự toán thu cũng tính loại trừ các khoản thu tăng đột biến trong năm 2022 là 5.616 tỷ đồng.

- Dự báo trong năm 2023, năng lực sản xuất mới chưa phát sinh do trong các năm dịch bệnh giãn đầu tư nên không phát sinh nguồn thu mới và lớn.

- Dự toán thu NSNN trên địa bàn năm 2022 được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1506/QĐ-TTg ngày 02/12/2022.

I. DỰ TOÁN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN

Tổng thu NSNN trên địa bàn năm 2023 là 26.680 tỷ đồng, tăng 12,6% so dự toán năm 2022 HĐND tỉnh giao, nhưng chỉ bằng 83% ước thực hiện năm 2022 và tăng 3,9% so với dự toán năm 2023 Trung ương giao.

1. Thu nội địa

Dự toán thu nội địa năm 2023 là 20.880 tỷ đồng, tăng 9,9% so dự toán năm 2022 HĐND tỉnh giao, nhưng chỉ bằng 82,8% ước thực hiện năm 2022 và tăng 5% so dự toán năm 2023 Trung ương giao; trong đó thu nội địa không bao gồm thu tiền sử dụng đất, thu XSKT là 18.500 tỷ đồng, tăng 8,8% dự toán năm 2022, nhưng chỉ bằng 81,1% ước thực hiện năm 2022.

Nếu loại trừ các khoản thu phát sinh đột biến trong năm 2022 như đã phân tích ở phần trên (5.616 tỷ đồng), thì dự toán thu nội địa năm 2023 tăng 6,6% ước thực hiện năm 2022, trong đó thu nội địa không bao gồm thu tiền sử dụng đất, thu XSKT tăng 7,5% ước thực hiện năm 2022.

Cụ thể các nguồn thu chủ yếu sau:

- Thu từ doanh nghiệp nhà nước Trung ương: dự toán năm 2023 là 650 tỷ đồng, tăng 4,8% dự toán năm 2022, nhưng chỉ bằng 72,2% ước thực hiện năm 2022.

Nguồn thu ở lĩnh vực này chủ yếu là số thu nộp từ các doanh nghiệp thủy điện, nhưng nguồn thu này phụ thuộc vào điều kiện thời tiết, công suất phát điện trong điều kiện bình thường ổn định, sự điều tiết điện hòa lưới của Tập đoàn Điện lực; dự kiến sản lượng phát điện năm 2023 theo mức bình quân sản lượng nhiều năm trước, dự toán năm 2023 doanh nghiệp thủy điện là 360 tỷ đồng.

Các doanh nghiệp còn lại khu vực này có tăng trưởng, số nộp ngân sách tăng 7,6% so với ước thực hiện năm 2022.

- Thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương: dự toán năm 2023 là 68 tỷ đồng, bằng 88,3% ước thực hiện năm 2022.

Doanh nghiệp trong khối này nguồn vốn hạn chế, quy mô sản xuất cầm chừng, không có năng lực mới tăng thêm; một số doanh nghiệp đã cổ phần hóa, chuyên sang khu vực ngoài quốc doanh.

- Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: dự toán năm 2023 là 1.160 tỷ đồng, bằng 105,5% ước thực hiện năm 2022.

Tình hình nộp ngân sách của Nhà máy Bia Heneiken Quảng Nam không ổn định, số nộp ngân sách có xu hướng giảm dần, dự kiến sản lượng tiêu thụ 60 triệu lít, dự toán nộp ngân sách năm 2023 là 560 tỷ đồng, tăng 5,7% ước thực hiện năm 2022.

Nguồn thu từ Công ty TNHH Phát triển Nam Hội An phụ thuộc vào lượng khách quốc tế, số thu chủ yếu từ doanh thu hoạt động dịch vụ casino, dự toán năm 2023 là 100 tỷ đồng.

Các doanh nghiệp còn lại dự toán là 500 tỷ đồng, tăng 8,7% so với ước thực hiện năm 2022.

- Thu từ khu vực CTN và dịch vụ NQD: dự toán năm 2023 là 14.329 tỷ đồng, bằng 79% ước thực hiện năm 2022; nếu tính loại trừ các khoản thu phát sinh đột biến từ ô tô năm 2022 như đã phân tích ở phần trên là 5.284 tỷ đồng thì dự toán thu từ khu vực này năm 2023 tăng 11,4% so với ước thực hiện năm 2022.

Dự toán 3 Công ty Cổ phần ô tô Trường Hải nộp là 11.400 tỷ đồng, bằng 75,5% ước thực hiện năm 2022; nếu loại trừ các yếu tố đột biến trong năm 2022 như phân tích trên (5.284 tỷ đồng), thì dự toán thu từ ô tô Trường Hải năm 2023 tăng 16% so với ước thực hiện năm 2022. Các doanh nghiệp còn lại thuộc tập đoàn Trường Hải nộp 550 tỷ đồng.

Dự toán thu từ hoạt động thủy điện là 370 tỷ đồng, bằng 68,5% ước thực hiện năm 2022.

Các doanh nghiệp còn lại và hộ kinh doanh phục hồi và có tăng trưởng, dự toán 2.009 tỷ đồng, tăng 9,7% số ước thực hiện năm 2022.

- Thuế thu nhập cá nhân: dự toán năm 2023 là 700 tỷ đồng, bằng 73,7% ước thực hiện năm 2022; nếu tính loại trừ các yếu tố tăng đột biến năm 2022 là 243 tỷ đồng, thì dự toán năm 2023 tương đương số ước thực hiện năm 2022.

- Lệ phí trước bạ: dự toán năm 2023 là 320 tỷ đồng, bằng 81% ước thực hiện năm 2022; nếu tính loại trừ các yếu tố tăng đột biến năm 2022 là 88,8 tỷ đồng, thì dự toán năm 2023 tăng 4,6% số ước thực hiện năm 2022.

- Thuế bảo vệ môi trường: dự toán năm 2023 là 565 tỷ đồng, tăng 41,3% so ước thực hiện năm 2022; chính sách giảm mức thu thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ, nhờn, nhiên liệu bay hết hiệu lực, nên dự toán thu năm 2023 tăng cao so ước thực hiện năm 2022.

- Thu phí, lệ phí: dự toán năm 2023 là 166 tỷ đồng, tương đương ước thực hiện năm 2022; dự báo trong năm 2023, tình hình du lịch dần được phục hồi, nguồn thu phí tham quan sẽ tăng trở lại.

- Thu tiền sử dụng đất: dự toán năm 2023 là 2.300 tỷ đồng, tương đương với số ước thực hiện năm 2022.

2. Thu thuế xuất nhập khẩu

Dự toán năm 2023 là 5.800 tỷ đồng, tăng 23,4% dự toán năm 2022, nhưng chỉ bằng 83,7% số ước thực hiện năm 2022, trong đó: số thu phát sinh từ thuế nhập khẩu bộ linh kiện, linh kiện rời ô tô, nguyên liệu, thiết bị của Công ty Cổ phần ô tô Trường Hải dự toán thu 5.145 tỷ đồng, chiếm 88,7% số thu; các mặt hàng máy móc, thiết bị tạo TSCĐ, nguyên vật liệu sản xuất vôi, gạch men, nhựa đường, tinh bột sắn, phụ tùng thay thế máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất kim may, dệt... dự kiến 655 tỷ đồng.

II. DỰ TOÁN THU NSDP

Dự toán thu NSDP được xác định theo phân cấp nguồn thu quy định tại Luật NSNN và tỷ lệ điều tiết các khoản thu phân chia giữa ngân sách Trung ương và NSDP theo Nghị quyết của Quốc hội (điều tiết ngân sách trung ương 18%, điều tiết NSDP 82%); số bổ sung có mục tiêu năm 2023 Thủ tướng Chính phủ giao và số thu chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023.

Dự toán thu cân đối NSDP năm 2023: 32.574 tỷ đồng, trong đó:

1. Thu nội địa NSDP được hưởng: 17.356 tỷ đồng, tăng 6,6% dự toán năm 2022, nhưng chỉ bằng 79,8% ước thực hiện năm 2022.

2. Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương là 3.869 tỷ đồng, trong đó:

a) Vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia: dự toán là 1.615 tỷ đồng, trong đó:

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới là 224 tỷ đồng, trong đó: vốn đầu tư là 178 tỷ đồng; vốn sự nghiệp 46 tỷ đồng.

- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững là 628 tỷ đồng, trong đó: vốn đầu tư là 379 tỷ đồng; vốn sự nghiệp 249 tỷ đồng.

- Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là 763 tỷ đồng, trong đó: vốn đầu tư là 339 tỷ đồng; vốn sự nghiệp 424 tỷ đồng.

b) Vốn đầu tư chương trình mục tiêu, nhiệm vụ khác là 2.254 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn đầu tư là 2.126 tỷ đồng (vốn nước ngoài là 432 tỷ đồng, vốn trong nước 1.694 tỷ đồng).

- Vốn thường xuyên là 128 tỷ đồng.

3. Thu chuyển nguồn là 11.270 tỷ đồng (nguồn CCTL là 9.600 tỷ đồng, nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2022 chuyển sang cân đối vào dự toán năm 2023 là 1.670 tỷ đồng (tăng thu 1.220 tỷ đồng, tiết kiệm chi 450 tỷ đồng).

4. Thu viện trợ (thực hiện ghi thu, ghi chi) là 79 tỷ đồng.

B. BỘI CHI VÀ CHI TRẢ NỢ GỐC NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2023

I. BỘI CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

1. Hạn mức vay năm: Hạn mức vay tối đa theo quy định 30% số thu nội địa ngân sách địa phương được hưởng là 5.207 tỷ đồng (17.356 tỷ x 30%).

2. Bội chi: Chính phủ quyết định mức bội chi của NSDP năm 2023 là 490 tỷ đồng, cụ thể:

- Tổng thu cân đối NSDP năm 2023:	32.574 tỷ đồng.
- Tổng chi NSDP năm 2023:	33.064 tỷ đồng.
- Bội chi NSDP năm 2023:	490 tỷ đồng.

II. CHI TRẢ NỢ GỐC.

1. Tổng nợ gốc phải trả trong năm là 110 tỷ đồng

2. Nguồn trả nợ gốc: từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2022 chuyển sang năm 2023 cân đối vốn đầu tư.

(Chi tiết theo các biểu đính kèm: 33/CK-NSNN, 34/CK-NSNN, 35/CK-NSNN, 36/CK-NSNN, 37/CK-NSNN, 38/CK-NSNN, 39/CK-NSNN, 40/CK-NSNN, 41/CK-NSNN, 42/CK-NSNN, 43/CK-NSNN, 44/CK-NSNN, 45/CK-NSNN)

UBND tỉnh công bố công khai để các cơ quan, đơn vị biết theo dõi, chỉ đạo và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- TT TU, HĐND, UBNDTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- KBNN tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CPVP;
- Lưu:VT, TH, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Quang